

## LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN

|                                                                                                                                                              |                                      |                                                         |                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| <b>1. Họ và tên:</b> Trần Vinh Phương                                                                                                                        |                                      |                                                         |                                        |
| <b>2. Năm sinh:</b> 1985                                                                                                                                     |                                      | <b>3. Nam/Nữ:</b> Nam                                   |                                        |
| <b>4. Học hàm:</b>                                                                                                                                           |                                      | Năm được phong học hàm:                                 |                                        |
| Học vị: Thạc sỹ                                                                                                                                              |                                      | Năm đạt học vị: 2012                                    |                                        |
| <b>5. Chức danh nghề nghiệp:</b> Nghiên cứu viên ; <b>Chức vụ:</b> Giám đốc Trung tâm ươm tạo và Chuyển giao công nghệ, Viện công nghệ sinh học, Đại học Huế |                                      |                                                         |                                        |
| <b>6. Địa chỉ nhà riêng:</b> P09, dãy 16, Khu tập thể Xã tắc, Thuận Hòa, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế                                                       |                                      |                                                         |                                        |
| <b>7. Điện thoại:</b> CQ:                                                                                                                                    |                                      | ; NR: ; Mobile: +84976556927                            |                                        |
| <b>8. Fax:</b> 0234.3984382                                                                                                                                  |                                      | E-mail: tvphuong@hueuni.edu.vn                          |                                        |
| <b>9. Tổ chức - nơi làm việc:</b>                                                                                                                            |                                      |                                                         |                                        |
| Tên tổ chức: Viện Công nghệ Sinh học, Đại học Huế                                                                                                            |                                      |                                                         |                                        |
| Tên người Lãnh đạo: PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải                                                                                                              |                                      |                                                         |                                        |
| Điện thoại người Lãnh đạo: NR:                                                                                                                               |                                      | DD: 096.142.34.19                                       |                                        |
| Địa chỉ tổ chức: Tỉnh Lộ 10, Phú Thượng, Phú Vang, Thừa Thiên Huế                                                                                            |                                      |                                                         |                                        |
| <b>10. Quá trình đào tạo</b>                                                                                                                                 |                                      |                                                         |                                        |
| <b>Bậc đào tạo</b>                                                                                                                                           | <b>Nơi đào tạo</b>                   | <b>Chuyên môn</b>                                       | <b>Năm tốt nghiệp</b>                  |
| Đại học                                                                                                                                                      | Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế | Nuôi trồng thủy sản                                     | 2008                                   |
| Thạc sỹ                                                                                                                                                      | Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế | Nuôi trồng thủy sản                                     | 2012                                   |
| Tiến sỹ                                                                                                                                                      |                                      |                                                         |                                        |
| Sau tiến sỹ                                                                                                                                                  |                                      |                                                         |                                        |
| <b>11. Quá trình công tác</b>                                                                                                                                |                                      |                                                         |                                        |
| <b>Thời gian<br/>(Từ năm ... đến năm...)</b>                                                                                                                 | <b>Vị trí công tác</b>               | <b>Tổ chức công tác</b>                                 | <b>Địa chỉ Tổ chức</b>                 |
| 2008-2019;<br>2011-2013                                                                                                                                      | Nhân viên thị trường                 | Công ty TNHH TM, SX Dinh Dưỡng Thú Y Nam Long           | Hiệp Bình Phước, Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2009-2010                                                                                                                                                    | Nhân viên kỹ thuật nuôi tôm          | Công ty TNHH Cổ phần Trường Sơn                         | Hương Trà, Thừa Thiên Huế              |
| 7/2013- 9/2017                                                                                                                                               | Cán bộ nghiên cứu                    | Trung tâm Ươm tạo và Chuyển giao công nghệ, Đại học Huế | 07 Hà Nội, tp Huế                      |
| 9/2017 - 12/2018                                                                                                                                             | Cán bộ nghiên cứu                    | Trung tâm Ươm tạo                                       | Phú Thượng, Phú Vang,                  |

|               |          |                                                                      |                                      |
|---------------|----------|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
|               |          | và Chuyển giao công nghệ, Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế       | Thừa Thiên Huế                       |
| 12/2018 - Nay | Giám đốc | Trung tâm Ươm tạo và Chuyển giao công nghệ, Viện Công nghệ sinh học, | Phú Thượng, Phú Vang, Thừa Thiên Huế |

## 12. Các công trình công bố

### 12.1. Sách chuyên khảo:

**Nguyễn Quang Linh, Trần Vinh Phương, Nguyễn Văn Khanh, Lê Thị Như Phương. (2018).** Kỹ thuật nuôi vồ cá dìa (*Siganus guttatus*), cá vầu (*Canrax ignobilis*) và cá cắng (*Terapon jarbua*). Nhà xuất bản Đại học Huế. Mã số sách: TK/99-2018.

### 12.2. Bài báo Quốc tế

1. **Tran Vinh Phuong**, Nguyễn Quang Linh, Hoàng Thị Vân Anh, Lê Như Phương (2015). Biological Features and Distribution of Giant trevally (*Caranx ignobilis* Forsskal, 1775) in Tam Giang - Cau Hai lagoon systems, Vietnam., *Journal of Agricultural Science and Technology A and B & Hue University Journal of Science*, (Issue: Spencial), volume: 5, : doi: 10.17265/2161-6, page: 548-560.
2. **Tran Vinh Phuong**. Compare possibility treatment organic matter in waste water of white leg shrimp culture by snail mangrove (*Terebralia palustris*), mullet (*Mugil cephalus*), tilapia (*Oreochromis niloticus*) in Thua Thien Hue province (2013), *International Reference of Asian - Pacific Aquaculture* 2013, page 68.
3. **Tran Vinh Phuong**, Nguyễn Văn Khanh, Phạm Thị Hải Yến, Võ Điều, Nguyễn Văn Huy (2017). *Effects of Foods on Maturity and Spawning Induction Methods on Ovulation of Rice Field Eel Monopterus albus* (Zuiew, 1793) in Thua Thien Hue province, Vietnam, *Journal of Agriculture Science and Technology A and B & Hue University Journal of Science*, volume: 7, issue: Special, page: 85-92.
4. Kieu Thi Huyen, **Tran Vinh Phuong**, Nguyen Quang Linh, Phan Thi Le Anh (2017). Biological resources for Development of Aquaculture in Thi Nai Lagoon, Vietnam, *Journal of Agriculture Science and Technology A and B & Hue University Journal of Science* (Special), volume: 7,,: doi:10.17265/2161-62, page: 98-106.
5. **Tran Vinh Phuong**, Nguyễn Văn Khanh, Lê Thị Tuyết Nhân, Phạm Thị Hải Yến, Kiều Thị Huyền, Võ Đức Nghĩa (2017). The effect of nutrient medium, initial density on the growth of microalgae *Chaetoceros muelleri*, *Tetraselmis suecica* and trial biomass development in outdoor conditions at Thua Thien Hue province, "2017 International symposium on Applied Biotechnology: Transfer from Laboratory to Industry", Institute of Biotechnologoly, Hue University, page: 41. (Abstract).
6. **Tran Vinh Phuong**, Phạm Thị Hải Yến, Võ Điều, Nguyễn Văn Huy, Phan Thi Thu Hồng (2017). Some characteristics of growth performance, nutrition and biochemical composition of asiatic hard clam *Meretrix meretrix* (Linnaeus, 1758) distribution in Tam Giang lagoon -

Thua Thien Hue province, "2017 International symposium on Applied Biotechnology: Transfer from Laboratory to Industry", Institute of Biotechnology, Hue University, page: 29 (Abstract).

### 12.3. Bài báo trong nước

1. **Trần Vinh Phương**, Nguyễn Văn Khanh, Lê Thị Tuyết Nhân, Phạm Thị Hải Yến, Nguyễn Văn Huy (2018). Ảnh hưởng của môi trường dinh dưỡng và mật độ ban đầu đến sinh trưởng của vi tảo *Nanochloropsis oculata* và thử nghiệm nuôi sinh khối trong điều kiện ánh sáng tự nhiên ở Thừa Thiên Huế. *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên* (1859-1388) 127 (1C): 211-220.
2. **Trần Vinh Phương**, Phạm Thị Hải Yến, Nguyễn Văn Huy, Võ Điều, Phan Thị Thu Hồng (2017). Một số đặc điểm sinh trưởng, dinh dưỡng và thành phần sinh hóa của ngao dầu *Meretrix meretrix* (Linnaeus, 1758) phân bố vùng đầm phá Tam Giang - Cầu Hai tỉnh Thừa Thiên Huế. *Tạp chí khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, 127 (3A): 185-197.
3. **Trần Vinh Phương**, Phạm Thị Hải Yến, Nguyễn Văn Khanh, Lê Thị Tuyết Nhân, Kiều thị Huyền, Võ Đức Nghĩa (2017). Ảnh hưởng của môi trường dinh dưỡng, mật độ ban đầu đến sinh trưởng của hai loài tảo biển *Chaetoceros muelleri*, *Tetraselmis suecica* và thử nghiệm nuôi sinh khối trong điều kiện ánh sáng tự nhiên ở Thừa Thiên Huế. *Tạp chí khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, 126 (3D): 119-126.
4. Nguyễn Quang Linh, **Trần Vinh Phương**, Mạc Như Bình, Trần Nguyên Ngọc (2018). Ảnh hưởng của mật độ ương đến tốc độ tăng trưởng và tỷ lệ sống của cá dìa *Siganus guttatus* (Bloch, 1787) từ giai đoạn cá hương đến cá giống. *Tạp chí khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, 127 (3A): 129-138.
6. Phạm Thị Hải Yến, **Trần Vinh Phương**, Trần Quang Khánh Vân, Võ Điều (2016). Nghiên cứu ảnh hưởng của các loại thức ăn đến khả năng thành thực của lươn đồng (*Monopterus albus* Zuiew, 1793) nuôi tại Thừa Thiên Huế. *Kỷ yếu Hội nghị khoa học trẻ toàn quốc ngành thủy sản lần thứ 7*, 297-304.
7. Võ Đức Nghĩa, Lê Thị Thu An, **Trần Vinh Phương** (2015). Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học sinh sản của Lươn đồng (*Monopterus albus* Zuiew, 1793) Tại Thừa Thiên Huế. *Tạp chí khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, 104 (5): 139-150.

### 13. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng đã được cấp

| TT | Tên và nội dung văn bằng                                                                                                     | Năm cấp văn bằng            |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | Quy trình công nghệ sản xuất giống cá dìa <i>Siganus guttatus</i> (Bloch, 1787) theo phương pháp bán tự nhiên (Đồng tác giả) | Chấp nhận đơn hợp lệ (2018) |
| 2  | Quy trình công nghệ sản xuất giống cá cằng <i>Terapon jarbua</i> (Fosskal, 1758), (Đồng tác giả)                             | Chấp nhận đơn hợp lệ (2018) |
|    |                                                                                                                              |                             |

| 14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn |                                                                                    |                                                                                                                                                      |                                   |
|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| TT                                             | Tên công trình                                                                     | Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng                                                                                                                   | Thời gian<br>(bắt đầu - kết thúc) |
| 1                                              | Quy trình công nghệ sản xuất giống lươn đồng <i>Monopterus albus</i> (Zuiew, 1793) | Quy mô nông hộ; cung cấp con 1000 con giống cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học công nghệ Hà Tĩnh nuôi thử nghiệm (Biên bản giao nhận con giống) | 2016-2017                         |
|                                                |                                                                                    |                                                                                                                                                      |                                   |

| 15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia                                                                                                                                          |                                   |                                |                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì                                                                                                                                                            | Thời gian<br>(bắt đầu - kết thúc) | Thuộc Chương trình (nếu có)    | Tình trạng đề tài<br>(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
| Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất giống và mô hình nuôi thương phẩm ngao dầu ( <i>Meretrix meretrix</i> ) ở khu vực đầm phá Tam Giang - Cầu Hai, Thừa Thiên Huế.                                  | 2016-2017                         | Đề tài KHCN cấp Bộ             | Đã nghiệm thu                                         |
| Nghiên cứu phương pháp nuôi vỗ và thử nghiệm sinh sản nhân tạo Lươn đồng ( <i>Monopterus albus</i> Zuiew, 1793) tại Thừa Thiên Huế.                                                                    | 2015-2016                         | Đề tài KHCN cấp Đại học Huế    | Đã nghiệm thu                                         |
| Nghiên cứu quy trình tạo chế phẩm sinh học từ dịch cây chó đẻ thân xanh ( <i>Phyllanthus amarus</i> Schum) kết hợp vi sinh vật có lợi để phòng trị bệnh tôm, cá                                        | 2018-2020                         | Chương trình KHCN cấp Bộ       | Chưa nghiệm thu                                       |
| Tên đề tài,dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia                                                                                                                                                            | Thời gian<br>(bắt đầu - kết thúc) | Thuộc Chương trình<br>(nếu có) | Tình trạng đề tài<br>(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
| Khai thác và phát triển nguồn gen cá Dìa ( <i>Siganus guttatus</i> Bloch, 1787), cá Vầu ( <i>Caranx ignobilis</i> Forsskål, 1775), cá Căng ( <i>Terapon jarbua</i> Forsskål, 1775), mã số NVQG-2014/19 | 2014-2017                         | Nhiệm vụ Quỹ gen cấp Nhà nước  | Đã nghiệm thu                                         |
| Nghiên cứu quy trình kỹ thuật sản xuất                                                                                                                                                                 | 2018-2019                         | Đề tài Khoa học                | Đang thực hiện                                        |

|                                                                                                                                                               |                                   |                                           |                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|-----------------|
| giống cá nâu ( <i>Scatophagus argus</i> Linnaeus 1766) ở khu vực đầm phá Tam Giang, tỉnh Thừa Thiên Huế                                                       |                                   | Công nghệ cấp tỉnh                        |                 |
| Nghiên cứu chế tạo chế phẩm xử lý môi trường nước trong nuôi trồng thủy sản dựa trên công nghệ Nano bạc                                                       | 2016-2017                         | Đề tài Khoa học Công nghệ cấp Đại học Huế | Đã nghiệm thu   |
| Nghiên cứu chế tạo kháng thể phòng trị bệnh hoại tử gan tụy cấp do vi khuẩn <i>Vibrio</i> spp. gây ra trên tôm thẻ chân trắng ( <i>Litopenaeus vannamei</i> ) | 2018-2020                         | Chương trình KHCN cấp Bộ                  | Chưa nghiệm thu |
| Nghiên cứu chế tạo Kit phát hiện vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> gây bệnh lở loét ở cá                                                                | 2018-2020                         | Chương trình KHCN cấp Bộ                  | Chưa nghiệm thu |
| Nghiên cứu chế tạo kháng thể phòng trị bệnh lở loét do vi khuẩn <i>Vibrio</i> sp. gây ra ở cá                                                                 | 2018-2020                         | Chương trình KHCN cấp Bộ                  | Chưa nghiệm thu |
| 16. Giải thưởng                                                                                                                                               |                                   |                                           |                 |
| TT                                                                                                                                                            | Hình thức và nội dung giải thưởng |                                           | Năm tặng thưởng |
|                                                                                                                                                               |                                   |                                           |                 |
| 17. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác                                                                                                     |                                   |                                           |                 |
| - Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế các năm (2016, 2017) đã có công trình đăng tải trên các tạp chí Quốc tế uy tín                                           |                                   |                                           |                 |

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**NGƯỜI KHAI LÝ LỊCH KHOA HỌC**

(Họ, tên và chữ ký)

**ThS. Trần Vinh Phương**